ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN NAM BỘ
Địa chỉ: Số 08 Mạc Đĩnh Chi - P Sài Gòn – Thành phố Hồ Chí Minh.
☎: 38 297 853 – Fax: 38 296 091 ✉: dbthuyvan@kttvnb.vn website: https://kttvnb.vn

BẢN TIN DỰ BÁO ĐẶC TRƯNG THỦY TRIỀU 5 NGÀY

Bản tin số : 272/2026

Thứ Ba ngày 29 tháng 09 năm 2026
Ngày 19 tháng 08 năm BÍNH NGỌ

SỐ LIỆU THỰC ĐO

Lượng mưa (mm) — Mực nước và lưu lượng các hồ chứa ngày 28/09/2026

Trạm	từ 7h 28/09 đến 7h 29/09	Hồ chứa	Sông	Tỉnh	Mực nước (m)	Lưu lượng về hồ (m^3/s)	Lưu lượng chạymáy (m^3/s)	Lưu lượng xả (m^3/s)	Ghi chú
Mạc Đĩnh Chi	-	Trị An	Đồng Nai	Đồng Nai	61.15	1304	757	260.0	
Tân Sơn Hòa	5.0	Thác Mơ	Bé	Đồng Nai	216.04	430	169	0.0	
Nhà Bè	-	Sr.P.Miêng	Bé	Đồng Nai	71.94	288	277	0.0	
Vũng Tàu	-	Dầu Tiếng	Sài Gòn	TPHCM	21.69	73	-	54.6	
Thủ Dầu I	84.0	Sông Ray	Ray	TPHCM	72.68	27.6	18.0	9.6	
		Đá Đen	Xoài	TPHCM	*	*	*	*	
		Sông Hoả	Hỏa	TPHCM	*	*	*	*	

MỰC NƯỚC THỰC ĐO NGÀY 28/09/2026 (m)

Trạm	Sông/Kênh	Đỉnh triều				Chân triều			
		Mực nước	giờ x.hiện	Mực nước	giờ x.hiện	Mực nước	giờ x.hiện	Mực nước	giờ x.hiện
Vũng Tàu	Biển Đông	4.01	15.00	4.00	2.30	1.24	9.15	1.68	21.15
Tân An	Vàm Cỏ Tây	1.67	04.30	1.70	17.00	0.13	12.30	0.13	00.00
Bến Lức	Vàm Cỏ Đông	1.45	04.30	1.47	17.00	-0.53	12.30	-0.47	00.00
Gò Dầu Hạ	Vàm Cỏ Đông	0.99	07.20	0.99	19.30	0.63	15.00	0.62	02.30
Biên Hòa	Đồng Nai	1.97	05.30	1.98	18.00	-0.47	13.00	-0.39	01.00
Thủ Dầu Một	Sài Gòn	1.67	06.20	1.67	19.00	-0.40	13.10	-0.22	00.50
Dầu Tiếng	Sài Gòn	1.37	10.30	1.37	23.00	0.30	17.30	0.40	05.30
Phú An	Sài Gòn	1.55	05.00	1.56	17.00	-1.15	11.00	ct	*ct*
Nhà Bè	Đồng Điền	1.58	04.00	1.60	16.00	-1.53	10.30	-1.18	23.00

MỰC NƯỚC DỰ BÁO (m)

Trạm	Ngày	Đỉnh triều				Chân triều			
		H	giờ x.hiện	H	giờ x.hiện	H	giờ x.hiện	H	giờ x.hiện
Phú An	29/09	**1.49**	05.00	1.57	18.00	**-1.35**	12.00	**-1.07**	00.00
	30/09	**1.48**	06.00	1.54	19.00	**-1.51**	13.00	**-0.77**	00.30
	01/10	**1.44**	07.00	**1.46**	20.00	**-1.64**	14.00	**-0.45**	01.00
	02/10	1.34	08.00	1.35	21.00	**-1.70**	15.00	**-0.10**	01.30
	03/10	1.22	09.00	1.23	22.00	**-1.67**	16.00	**0.25**	02.00
Nhà Bè	29/09	1.51	04.00	1.61	17.00	**-1.72**	11.00	ct	*ct*
	30/09	1.50	05.00	1.58	18.00	**-1.86**	12.00	**-0.68**	00.00
	01/10	**1.46**	06.00	**1.49**	19.00	**-1.95**	13.00	**-0.34**	00.30
	02/10	1.37	07.00	1.37	20.00	**-2.01**	14.00	**0.02**	01.00
	03/10	1.25	08.00	1.22	21.00	**-1.98**	15.00	**0.37**	01.30
Thủ Dầu Một	29/09	**1.65**	06.40	**1.69**	19.30	**-0.53**	14.00	**-0.11**	01.25
	30/09	**1.64**	07.00	**1.66**	20.30	**-0.64**	14.30	**0.02**	02.00
	01/10	**1.60**	07.30	1.58	21.30	**-0.73**	15.30	**0.17**	02.30
	02/10	**1.48**	08.30	**1.49**	22.30	**-0.81**	16.00	**0.34**	03.00
	03/10	1.35	09.00	1.36	23.30	**-0.83**	16.30	**0.52**	03.30

Cảnh báo : *Mực nước tại hầu hết các trạm trên các sông, kênh và rạch khu vực TP.HCM biến đổi chậm trong ngày đầu, sau xuống lại. Đỉnh triều ở mức cao xấp xỉ hoặc trên BĐII có khả năng duy trì đến hết ngày 02/10.*

Ghi chú : *- Mực nước Vũng Tàu lấy theo độ cao số "0" Hải đồ*
*(*) : không có số liệu*
(-) : không mưa

- Cấp báo động tại: Phú An, Nhà Bè & Thủ Dầu Một:
BĐ I : 1.40 m
BĐ II : 1.50 m
BĐ III : 1.60 m

Tin phát lúc: *09:14 giờ ngày 29 tháng 9 năm 2026*

Người chịu trách nhiệm ban hành bản tin: *Trần Huỳnh Thảo*